

Số: /BC-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024, phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2025 - 2027

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

UBND tỉnh báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024; phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 3 năm 2025 - 2027 như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

Năm 2024 là năm có ý nghĩa quan trọng, năm tăng tốc để hoàn thành các mục tiêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 thành các nhiệm vụ, hành động cụ thể gắn với việc tiếp tục thực hiện phương châm "*Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá*".

Ban hành Quyết định và tổ chức Hội nghị trực tuyến 3 cấp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, nhiệm vụ tài chính ngân sách năm 2024 với mục tiêu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ NSNN được giao¹; thành lập các đoàn kiểm tra tình hình triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán NSNN năm 2024, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 trên địa bàn các huyện, thành phố để kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; thực hiện đồng bộ các giải pháp² đáp ứng yêu cầu công tác

¹ Quyết định số 136/QĐ-UBND ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

² Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Lạng Sơn năm 2024; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 01/01/2024 của Chủ tịch

quản lý thu, chi ngân sách; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp duy trì, phục hồi và phát triển, tăng cường các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, các biện pháp thúc đẩy xuất nhập khẩu hàng hóa. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm, giải phóng mặt bằng, giải ngân vốn đầu tư công, cải cách hành chính, chuyển đổi số; tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư công và vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh³.

Trong năm 2024 đã tiếp nhận và phân bổ, triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đông Đăng (tỉnh Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (tỉnh Cao Bằng) theo hình thức đối tác công tư từ nguồn vốn hỗ trợ của tỉnh Cao Bằng là 535.165 triệu đồng; tổ chức thực hiện kịp thời Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, trong đó: triển khai thực hiện điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước, điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn hằng năm, triển khai cơ chế thí điểm phân cấp cho cấp huyện trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025⁴. Chỉ đạo kịp thời, thường xuyên, có hiệu quả công tác khắc phục hậu quả cơn bão số 3, ưu tiên, đảm bảo nguồn lực hỗ trợ, thực hiện các chính sách theo quy định và Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3 (Yagi), nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh khôi phục sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát⁵.

Cục Thuế, Cục Hải quan, các sở ngành, các huyện, thành phố rà soát, quản lý các khoản thu, nguồn thu, lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn; đẩy mạnh công tác chống thất thu thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, tăng cường các biện pháp xử lý nợ thuế; thực hiện quyết liệt công tác chống buôn lậu, gian

UBND tỉnh phát động thi đua thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh năm 2024.

³ Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 03/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo, cơ chế điều hành và danh mục các dự án trọng điểm năm 2024; Quyết định số 275/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra và ban hành Kế hoạch kiểm tra các dự án đầu tư xây dựng năm 2024; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; Công văn số 451/UBND-KT ngày 10/4/2024 của UBND tỉnh về việc tập trung giải quyết tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai một số dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh; Công văn số 2048/VP-KT ngày 02/5/2024 của Văn phòng UBND tỉnh về việc đẩy mạnh giải ngân vốn các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; Công văn số 595/UBND-KT ngày 07/5/2024 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các CTMTQG giai đoạn 2021-2025 và năm 2024.

⁴ Công văn số 234/UBND-KT ngày 22/02/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Công văn số 443/UBND-KGVX ngày 08/4/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các CTMTQG.

⁵ Công văn số 5243/VP-KT ngày 30/9/2024 của Văn phòng UBND tỉnh phân bổ, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ Quỹ Cứu trợ tỉnh để hỗ trợ khắc phục hậu quả bão số 3; Công văn số 1448/UBND-KT ngày 03/10/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Công điện số 100/CĐ-TTg ngày 27/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1446/UBND-KT ngày 03/10/2024 của UBND tỉnh sử dụng các nguồn kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả do bão số 3 gây ra; Thông báo số 562/TB-UBND ngày 07/10/2024 của UBND tỉnh thông báo Kết luận của đồng chí Hồ Tiên Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị đánh giá, rút kinh nghiệm về công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả bão số 3 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

lận thương mại và hàng giả cả trong nội địa và khu vực biên giới...; thực hiện tốt các giải pháp về thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu và công tác rà soát, triển khai đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh góp phần quản lý thu ngân sách đầy đủ, kịp thời, đúng quy định; ban hành Công văn số 1883/UBND-KT ngày 27/12/2023 về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi, chủ động điều hành ngân sách nhà nước trong tháng 12 năm 2023 và những tháng đầu năm 2024; Công văn số 1412/UBND-KT ngày 27/9/2024 về việc điều hành dự toán ngân sách nhà nước theo Công điện số 85/CĐ-TTg ngày 02/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 22/UBND-KT ngày 04/01/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2024; Công văn số 1111/UBND-KT ngày 09/8/2024 về việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Giá và các văn bản hướng dẫn; quyết liệt đôn đốc thu ngân sách trong những ngày cuối năm 2024 để đạt được số thu cao nhất.

Chỉ đạo Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, các cơ quan, đơn vị tăng cường phối hợp, tích cực tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho thông quan hàng hóa, kết hợp công tác kiểm soát, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn khu vực cửa khẩu biên giới.

UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị dự toán, các huyện, thành phố phân bổ dự toán chi ngân sách đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn, quy định của Trung ương, của tỉnh phù hợp với khả năng cân đối gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả NSNN; đồng thời, ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành chi ngân sách nhà nước chủ động, linh hoạt, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, theo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, xóa nhà tạm; chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác giải ngân vốn sự nghiệp các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nhiệm vụ chuyên môn theo lĩnh vực ngành nhằm đảm bảo tiến độ, giải ngân thực hiện trong năm 2024; hạn chế phải điều chỉnh giảm dự toán, hủy dự toán, ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng và lãng phí nguồn vốn ngân sách nhà nước⁶; ưu tiên dành nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống dịch, khắc phục hậu quả thiên tai và các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách của tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ để nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách; trên cơ sở số thu ngân sách thực hiện tháng cuối năm 2024, giao cơ quan chuyên môn tham

⁶ Công văn số 1883/UBND-KT ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tiết kiệm chi, chủ động điều hành ngân sách nhà nước trong tháng 12 năm 2023 và những tháng đầu năm 2024; Công văn số 01/UBND-KT ngày 02/01/2024 của UBND tỉnh về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước được giao; Công văn số 83/UBND-KT ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Công văn số 22/UBND-KT ngày 04/01/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong công tác quản lý tài sản công năm 2024; Công văn số 82/UBND-KT ngày 17/01/2024 của UBND tỉnh về việc chấn chỉnh và tăng cường quản lý nhà nước về công tác đấu thầu trên địa bàn tỉnh; Công văn số 394/UBND-KT ngày 28/3/2024 của UBND tỉnh tăng cường công tác giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch và nhiệm vụ chi khác năm 2024.

muu xây dựng phương án xử lý hụt thu của ngân sách cấp tỉnh, đảm bảo công tác điều hành, quản lý ngân sách năm 2024; tiếp tục rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa đạt, tập trung chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện quyết liệt các giải pháp, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước

1. Về thu ngân sách nhà nước

1.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Ước thực hiện năm 2024 (bao gồm ghi thu tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với số tiền nhà đầu tư đã ứng trước được đối trừ tiền thuê đất) là 9.809.495 triệu đồng, đạt 131% so với dự toán giao, bằng 125,7% so với cùng kỳ, trong đó:

- Thu nội địa: ước đạt 3.195.680 triệu đồng, bằng 128,6% so với dự toán giao, bằng 119,6% so với cùng kỳ.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: ước đạt 6.600.000 triệu đồng, bằng 132% so với dự toán, bằng 129,3% so với cùng kỳ.

- Các khoản huy động, đóng góp: 9.795 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 01, 02 kèm theo)

1.2. Đánh giá về thu ngân sách

- *Thu nội địa*: thực hiện chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các cấp, các ngành tập trung tháo gỡ khó khăn, phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là các ngành kinh tế quan trọng đóng góp vào tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh, thu nội địa đạt kết quả tích cực, vượt dự toán giao; trong tổng số 15 khoản thu: có 13 khoản thu đạt và vượt dự toán⁷, có 02 khoản thu không đạt dự toán giao⁸.

Cơ quan Thuế đã chủ động thực hiện tốt công tác quản lý thu, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách mới ban hành, thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính thuế của người nộp thuế... bằng nhiều hình thức⁹; tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, triển khai hoá đơn xăng dầu theo từng lần phát sinh gắn với hiện đại hoá, cung cấp các dịch vụ

⁷ Thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (300%), thu khác ngân sách (200,7%), thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (175%), thu tiền sử dụng đất (140,4%), thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (140%), thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (135,8%), thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (145,7%), thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước (118,7%), thu phí, lệ phí (120,3%), thuế thu nhập cá nhân (118,2%), thu xổ số kiến thiết (121,4%), lệ phí trước bạ (114,3%), thuế bảo vệ môi trường (100%).

⁸ Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương (77,3%), thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương (90,9%).

⁹ Công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế: tổng số lượt hỗ trợ NNT được 612 lượt (hỗ trợ trực tiếp tại (Một cửa) 317 lượt; hỗ trợ qua điện thoại (Một cửa) 263 lượt; hỗ trợ giải đáp bằng văn bản 32 lượt); Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông: 157 lượt (qua Truyền hình 12 lượt; Báo, tạp chí 34 lượt; qua trang thông tin điện tử Cục Thuế 111 lượt).

thuế điện tử¹⁰; chủ động phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tăng cường chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế; triển khai các Đề án chống thất thu đã được ban hành trong các lĩnh vực¹¹. Ngoài ra, cơ quan Thuế tích cực thực hiện các biện pháp đôn đốc thu hồi nợ khác: tạm hoãn xuất cảnh, phối hợp với cơ quan chức năng tạm dừng chuyển dịch chuyển nhượng tài sản, đề nghị thu hồi đất, phối hợp với ban chỉ đạo thu NSNN các cấp mời người nộp thuế có số tiền thuế nợ lớn lên làm việc¹².

Triển khai thực hiện các chính sách giảm thuế theo quy định của trung ương, ảnh hưởng giảm thu ngân sách địa phương 185,9 tỷ đồng¹³.

Thu NSNN trên địa bàn các huyện, thành phố: dự toán giao 1.432.475 triệu đồng, ước thực hiện được 1.931.500 triệu đồng, đạt 134,8% dự toán giao¹⁴. Thu NSNN trên địa bàn các huyện, thành phố nếu không tính khoản thu tiền sử dụng đất và phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu thực hiện được 945.500 triệu đồng, đạt

¹⁰ Công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử: Quản lý thu 57 cá nhân kinh doanh, số thuế phát sinh phải nộp 295,1 triệu đồng; 03 doanh nghiệp chuyên phát, số thuế phát sinh đã nộp là 58,7 triệu đồng. Đối với công tác triển khai hóa đơn xăng dầu theo từng lần phát sinh: tổng số doanh nghiệp đang quản lý: 63 DN. Trong đó: đã thực hiện kết nối dữ liệu tự động 57/63 DN; chưa sử dụng giải pháp kết nối tự động phát hành HĐĐT theo từng lần bán hàng và kết nối với cơ quan Thuế: 06 DN đã có cam kết lộ trình thực hiện (03 DN đã thực hiện trong tháng 9/2024; 01 DN chuyển nhượng cửa hàng; 01 DN cam kết đến 30/9/2024); 01 DN Công ty TNHH MTV vận tải Xứ Lạng có 02 cửa hàng, hiện còn 01 cửa hàng tại Bản Châu, Tri Lễ, Văn Quan chưa có cam kết lộ trình thực hiện. Về tình hình triển khai Đề án 06: lũy kế đến hết tháng 9/2024 đã thực hiện rà soát: 53.575/58.506 đạt 91,57%, trong đó: tổng số lượng MST phải rà soát thuộc 4 nhóm ưu tiên đã khớp đúng với CSDLQGDC: (38.546/58.506) đạt 65,88%, xếp thứ 12 toàn quốc.

¹¹ Công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh vận tải: Đối với DN, HTX: quản lý 1.698 xe, lũy kế 9 tháng được: doanh thu 137.419 triệu đồng, tổng số tiền thuế 6.560 triệu đồng; Đối với hộ kinh doanh vận tải: quản lý 609 hộ/644 xe, số tiền thuế đã nộp lũy kế 9 tháng được 2.549 triệu đồng.

¹² Tính đến hết 31/08/2024, Cục Thuế đã ban hành 615 quyết định cưỡng chế với số tiền 77.885 triệu đồng. Trong đó cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền tài khoản lũy kế: 404 quyết định, số tiền: 45.965 triệu đồng; ngừng sử dụng hóa đơn lũy kế: 211 quyết định, số tiền: 31.920 triệu đồng. Kết quả thu nợ của năm trước chuyển sang lũy kế 08 tháng thu được 87.635 triệu đồng, đạt 49,8% so với nợ có khả năng thu tại 31/12/2023 (87.635/176.020 triệu đồng), trong đó: lũy kế thu nợ bằng biện pháp QLN: 85.286 triệu đồng; bằng biện pháp CCNT: 2.349 triệu đồng. Ước đến 31/12/2024, kết quả thu nợ của năm trước chuyển sang thu lũy kế ước đạt 100.000 triệu đồng, đạt 56,8% so với nợ có khả năng thu tại thời điểm 31/12/2023 (100.000/176.020 triệu đồng). Nguyên nhân: Một số NNT có tiền thuế nợ chuyển từ năm 2023 sang nhưng chưa có khả năng thu hồi nợ, khoản nợ trong năm 2024 như: Chi nhánh Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà 17.560 triệu đồng; Công ty CP xi măng Bắc Giang 14.130 triệu đồng, Phân xưởng đá Đồng Tiến – Chi nhánh Công ty CP xi măng Bắc Giang 2.309 triệu đồng...

¹³ Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ: giảm 2% thuế GTGT từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024 (ảnh hưởng giảm thu thuế GTGT kê khai, nộp từ tháng 2 đến tháng 7 năm 2024 là 91,337 tỷ đồng (trong đó: DNTW 41,022 tỷ đồng, DNNQD 50,315 tỷ đồng); giảm thuế BVMT theo Nghị quyết số 42/2023/UBTVQH15 ngày 18/12/2023 của UBTVQH về mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn: giảm 67,46 tỷ đồng.

Ảnh hưởng của các chính sách có hiệu lực trong năm 2023: Nghị quyết số 30/2022/UBTVQH15 ngày 30/12/2022 về mức thuế BVMT đối với xăng, dầu, mỡ nhờn áp dụng từ 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023 trong năm 2024 là 01 tháng: giảm 8,45 tỷ đồng; Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về giảm tiền thuế đất, số thuế miễn giảm các hồ sơ gửi từ 01/01/2024 đến hết ngày 31/3/2024: giảm 9,5 tỷ đồng; Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 quy định chính sách giảm thuế GTGT từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023 trong năm 2024 ảnh hưởng 01 tháng: 9,063 tỷ đồng (trong đó: DNTW 4,078 tỷ đồng, DNNQD 4,985 tỷ đồng).

¹⁴ Có 11/11 huyện, thành phố đều đạt và vượt dự toán giao, trong đó có một số huyện đạt cao như: Chi Lăng 209%, Hữu Lũng 170,2%, Bắc Sơn 158,2%, Lộc Bình 155,8%, Văn Quan 150,1%, Đình Lập 148,6%, .

134,3% dự toán giao.

- *Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu*: dự kiến thu năm 2024 đạt cao so với dự toán giao. Tình hình xuất nhập khẩu hàng hoá trên địa bàn tỉnh được duy trì ổn định tại 04 cửa khẩu (Hữu Nghị, Chi Ma, Tân Thanh và Ga đường sắt quốc tế Đồng Đăng). Tuy nhiên, vẫn còn 03 cửa khẩu hàng hoá xuất nhập khẩu không thường xuyên và 04 cửa khẩu chưa khôi phục hoạt động trở lại. Cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu vực cửa khẩu đã được quan tâm đầu tư, hệ thống bến bãi cơ bản đáp ứng nhu cầu xuất nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp qua địa bàn. Công tác cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hoá hải quan được quan tâm, việc thực hiện các chương trình như dịch vụ công trực tuyến, nộp thuế 24/7, số hoá hồ sơ, chứng từ điện tử... đã góp phần rút ngắn thời gian thông quan, giải phóng hàng hoá.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Cục Hải quan đã chủ động, tích cực phối hợp với các sở, ban, ngành tại khu vực cửa khẩu tăng cường công tác thông tin, trao đổi các biện pháp lưu thông hàng hoá, thúc đẩy thuận lợi hóa thông quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu hàng hóa.

- *Thu huy động, đóng góp*: chủ yếu từ kinh phí hỗ trợ của các tỉnh, thành phố để khắc phục hậu quả cơn bão số 3 (Yagi)¹⁵.

2. Về chi ngân sách nhà nước

Dự toán chi ngân sách địa phương giao (bao gồm Chương trình MTQG) là 14.573.572 triệu đồng, ước thực hiện năm 2024 là 19.078.963 triệu đồng, đạt 130,9% dự toán tỉnh giao, bằng 115,1% so cùng kỳ, trong đó:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: ước thực hiện là 12.980.273 triệu đồng, đạt 109% dự toán, bằng 119,5% so với cùng kỳ, trong đó:

+ Chi đầu tư phát triển: ước thực hiện 2.061.577 triệu đồng, đạt 105,9% dự toán, bằng 88,5% so với cùng kỳ.

+ Chi thường xuyên: ước thực hiện 10.466.526 triệu đồng, đạt 108,7% dự toán, đạt 124,9% so với cùng kỳ.

- Chi chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) và một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khác: ước thực hiện 3.269.899 triệu đồng, đạt 122,5% so với dự toán, bằng 194,7% so với cùng kỳ.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

¹⁵ Trung tâm Kiểm dịch y tế quốc tế nộp kinh phí sửa chữa trụ sở Sở Y tế 2.500 triệu đồng; các địa phương hỗ trợ thiệt hại do cơn bão số 3: TP Đà Nẵng 2.000 triệu đồng, tỉnh Quảng Nam 1.000 triệu đồng, tỉnh Bắc Ninh 1.000 đồng, tỉnh Nghệ An 500 triệu đồng, tỉnh Hà Tĩnh 300 triệu đồng, tỉnh Quảng Ngãi 500 triệu đồng. Một số tỉnh đã có văn bản quyết định hỗ trợ tỉnh Lạng Sơn khắc phục hậu quả cơn bão số 3, tuy nhiên chưa thực hiện chuyển tiền vào tài khoản thu của ngân sách tỉnh: tỉnh Khánh Hoà 1.000 triệu đồng, TP Hồ Chí Minh 7.000 triệu đồng.

2.2. Đánh giá chung về tình hình chi ngân sách

- **Chi đầu tư phát triển và các Chương trình mục tiêu quốc gia:** ước giải ngân kế hoạch vốn năm 2024 (bao gồm cả Chương trình MTQG) là 4.802,7 tỷ đồng, đạt 120,5% kế hoạch, bằng 135,9% so với cùng kỳ.

Trên cơ sở dự toán được giao, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố đã phân bổ kịp thời vốn cho từng chương trình, dự án, trong đó tập trung đầu tư vào các chương trình, dự án trọng điểm có tính kết nối liên vùng, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Tiếp tục tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án của các chủ đầu tư, ban quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công theo đúng quy định, làm cơ sở cho việc tất toán tài khoản của các dự án, bố trí vốn thanh toán giảm nợ đọng xây dựng cơ bản kéo dài, kịp thời hạch toán tăng tài sản sau đầu tư, cũng như xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quyết toán¹⁶.

Việc triển khai thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2024 được các cấp, các ngành, các đơn vị dự toán tích cực thực hiện, theo đó các chương trình MTQG đã đạt được những kết quả nhất định, cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư và chuyển biến đáng kể; diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới, đời sống người dân được nâng lên. Kết quả ước giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2024: 1.457,510 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch.

- **Chi thường xuyên:** ước thực hiện năm 2024 là 10.466.526 triệu đồng, đạt 108,7% dự toán, đạt 124,9% so với cùng kỳ.

Điều hành chi ngân sách trong phạm vi dự toán được giao, các nhiệm vụ chi đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quản lý nhà nước, an sinh xã hội, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, cải cách tiền lương theo mức lương mới 2.340.000 đồng/người; tiếp tục sắp xếp đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành và các nhiệm vụ theo chương trình, đề án, nghị quyết của tỉnh. Tổng số kinh phí đã bố trí trong dự toán đầu năm để thực hiện các Chương trình, kế hoạch, đề án của tỉnh, các nhiệm vụ chuyên môn theo ngành, lĩnh vực do các sở, ngành thực hiện là 873 tỷ đồng; đồng thời trong năm trên cơ sở nguồn tăng thu, tiết kiệm chi của năm 2023 tiếp tục bố trí nguồn để thực hiện nhiệm vụ là 115.582 triệu đồng. Tham mưu phân bổ dự toán năm 2024 đối với những nội dung chưa phân bổ chi tiết đầu năm theo đúng quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 5 Thông tư số 76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024: tổng số tiền phân bổ đến tháng 10/2024 là 783.241 triệu đồng¹⁷. Các đơn vị sử dụng ngân sách và các cấp

¹⁶ Công văn số 576/UBND-KT ngày 03/5/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành, quản lý, sử dụng các khoản thu từ hoạt động quản lý dự án.

¹⁷ Cụ thể: HĐND tỉnh quyết định phân bổ chi tiết tại các Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 02/4/2024 là 33.164 triệu đồng; Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 là 23.074 triệu đồng; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 là 15.560 triệu đồng; Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 30/6/2024 là 137.967 triệu đồng; Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 là 143.625 triệu đồng; Nghị quyết số 53 /NQ-HĐND ngày 30/9/2024 là 188.772 triệu đồng; Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 30/10/2024 là 241.079 triệu đồng.

ngân sách đã nghiêm túc tổ chức triển khai các giải pháp đề ra, thực hiện tuân thủ các quy định về định mức chi thường xuyên giai đoạn 2022-2025. Cơ quan tài chính, Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chi theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và dự toán được duyệt. Thông qua kiểm soát chi của Kho bạc nhà nước đã đề nghị hoàn thiện lại số hồ sơ là 14.331 hồ sơ, đạt 147% so với cùng kỳ. Tiếp tục hiện đại hóa phương thức thu, chi ngân sách nhà nước, đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt.

Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị dự toán tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước năm 2024, báo cáo theo từng tháng về tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị và các nhiệm vụ chuyên môn theo lĩnh vực ngành năm 2024; kết quả 38/38 đơn vị dự toán là các sở, ban ngành, cơ quan Đảng, tổ chức chính trị - xã hội khối tỉnh đã ban hành kế hoạch giải ngân gửi Sở Tài chính tổng hợp theo đúng quy định. Số liệu báo cáo của các đơn vị cơ bản đáp ứng đúng yêu cầu đề ra; các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ chi đúng kinh phí được giao, xây dựng lộ trình giải ngân hàng tháng từng nội dung chi cơ bản đảm bảo phù hợp để cơ quan tài chính theo dõi, đôn đốc triển khai hoàn thành trước 31/12/2024. Căn cứ tình hình thực tế thực hiện dự toán, thực hiện thu hồi, điều chỉnh dự toán các đơn vị khối tỉnh¹⁸ để bổ sung dự toán cho các nhiệm vụ có nhu cầu và khả năng giải ngân kinh phí.

2.3. Chi dự phòng ngân sách:

Tổng số chi dự phòng ngân sách ước thực hiện năm 2024 là 252.722 triệu đồng (trong đó dự phòng đầu năm giao là 227.470 triệu đồng, bổ sung trong năm từ các nguồn trung ương cấp bổ sung và điều chỉnh giảm dự toán là 25.252 triệu đồng); việc sử dụng dự phòng đảm bảo đúng quy định của Luật NSNN, đúng thẩm quyền, góp phần xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi cấp thiết phát sinh¹⁹.

2.4. Chi từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2023 chuyển sang năm 2024

Căn cứ số liệu thu, chi ngân sách năm 2023, UBND tỉnh đã thực hiện xây dựng phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 chuyển sang

¹⁸ Điều chỉnh của Sở Xây dựng để bổ sung cho UBND thành phố Lạng Sơn thực hiện nhiệm vụ quản lý hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Lạng Sơn với số tiền 12.711.295.000 đồng; đang tiếp tục rà soát, tổng hợp xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh thu hồi dự toán của các cơ quan dự toán khối tỉnh để điều chỉnh bổ sung cho các nhiệm vụ cần thiết với tổng số tiền là 131.301 triệu đồng.

¹⁹ Về dự phòng ngân sách cấp tỉnh: dự toán giao đầu năm là 83.264 triệu đồng, dự phòng bổ sung trong năm là 23.099 triệu đồng. UBND tỉnh đã thực hiện phân bổ trong năm cho các nhiệm vụ theo quy định là 64.305 triệu đồng, gồm: hỗ trợ thực hiện dự án xử lý điểm ngập úng cục bộ tại đường Ba Sơn (đoạn qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh) và đường Trần Đại Nghĩa, thành phố Lạng Sơn với số tiền là 5.317 triệu đồng; hỗ trợ diễn tập phòng chống lụt bão huyện Tràng Định là 2.106 triệu đồng; kinh phí mua vắc xin phòng dịch tả lợn Châu Phi là 3.456 triệu đồng; hỗ trợ nhiệm vụ quốc phòng là 27.156 triệu đồng; hỗ trợ kinh phí dịch tả lợn Châu Phi các huyện là 21.794 triệu đồng; bổ sung vốn thực hiện các công trình khắc phục thiên tai 3.302 triệu đồng; kinh phí xử lý các điểm đen tai nạn giao thông là 274 triệu đồng; hỗ trợ các dự án quy hoạch, chuẩn bị đầu tư dự án thuộc đề án cửa khẩu thông minh là 900 triệu đồng..

năm 2024 để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, phát sinh của tỉnh theo đúng quy định tại Điều 59 Luật Ngân sách nhà nước. Tổng nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 là 796.810 triệu đồng, trong đó nguồn tăng thu là 279.228 triệu đồng, nguồn tiết kiệm chi là 517.582 triệu đồng; phân bổ cho các nhiệm vụ: bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương là 50.000 triệu đồng; thực hiện một số chính sách an sinh xã hội (thực hiện các chế độ, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch do tỉnh ban hành, các nhiệm vụ quốc phòng an ninh và các nhiệm vụ khác của tỉnh) là 215.582 triệu đồng; chi đầu tư một số dự án quan trọng là 530.468 triệu đồng; Thưởng vượt thu thu so với dự toán từ các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách ở địa phương là 760 triệu đồng.

2.5. Ghi thu, ghi chi tiền bồi thường giải phóng mặt bằng đối với số tiền nhà đầu tư đã ứng trước được đối trừ tiền thuê đất ước thực hiện là 4.020 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

2.6. Ghi thu, ghi chi từ nguồn viện trợ: ước thực hiện là 2.766 triệu đồng, đạt 96,5% dự toán (giảm không thực hiện Dự án Dự phòng, chăm sóc và điều trị HIV/AIDS tại tỉnh Lạng Sơn năm 2023).

3. Về cơ cấu lại NSNN, quản lý nợ công, cân đối ngân sách

3.1. Trong cơ cấu lại NSNN: UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành chức năng, các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN; phấn đấu tiết kiệm chi thường xuyên, dành nguồn chi đầu tư góp phần cơ cấu ngân sách nhà nước, sắp xếp bộ máy quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, sắp xếp các đơn vị hành chính, cấp xã, tinh giản biên chế; giảm trừ dự toán ngân sách cấp chi lương đã được kết cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh ngay tại dự toán giao đầu năm số tiền là 38.180 triệu đồng để bổ sung các nhiệm vụ chi theo quy định và bổ sung chi khác ngân sách đảm bảo đáp ứng nhu cầu chi các nhiệm vụ quan trọng, phát sinh của tỉnh; tiếp tục thực hiện giảm cấp trực tiếp từ NSNN đối với đơn vị sự nghiệp công lập được nâng mức tự chủ.

Tiếp tục điều hành ngân sách tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2023 chuyển sang với tổng số tiền là 360.754 triệu đồng. Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 04/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, giao cơ quan chuyên môn hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố xác định cắt giảm, tiết kiệm 5% dự toán chi thường xuyên năm 2024, ban hành Quyết định cắt giảm dự toán cấp tỉnh tổng số tiền là 19.536 triệu đồng, thực hiện quản lý chi theo văn bản trung ương quy định. Thực hiện sắp xếp bộ máy quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, tinh giản biên chế; giảm trừ dự toán ngân sách cấp chi lương kết cấu trong giá dịch vụ khám chữa bệnh ngay tại dự toán giao đầu năm số tiền là 48.363 triệu đồng để bổ sung các nhiệm vụ chi theo quy định và bổ sung chi khác ngân sách đảm bảo đáp ứng nhu cầu chi các nhiệm vụ quan trọng, phát sinh của tỉnh. Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt giai đoạn 2022 - 2026. Tổng số

đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh tính đến thời điểm tháng 10/2024 đã được UBND tỉnh, UBND cấp huyện quyết định giao thực hiện cơ chế tự chủ tài chính là 767 đơn vị²⁰, trong đó Trung tâm y tế huyện Hữu Lũng nâng mức tự chủ từ tự đảm bảo một phần chi thường xuyên lên tự đảm bảo 100% chi thường xuyên, hoàn thành mục tiêu kế hoạch đã đề ra đầu năm 2024.

Căn cứ mức độ thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 1.232 người làm việc (tăng thêm 507 người so với năm 2023) trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên trên địa bàn tỉnh, thực hiện chi trả tiền lương và các khoản đóng góp từ nguồn thu sự nghiệp của đơn vị²¹. Đồng thời, các đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện các quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng và đấu thầu dịch vụ công theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng NSNN từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

3.2. Đối với quản lý nợ công: ngay từ đầu năm đã bố trí kinh phí chi trả nợ gốc và lãi vay từ nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung để hoàn trả các khoản các khoản vay theo đúng cam kết tại các hợp đồng vay lại. Việc quản lý nợ công được thực hiện kiểm soát chặt chẽ, an toàn. Tổng dư nợ vay của tỉnh ước đến ngày 31/12/2024 là 82.116 triệu đồng (*Dư nợ vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ*²²). Mức dư nợ vay của ngân sách địa phương đảm bảo trong hạn mức theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các khoản vay lại vốn vay nước ngoài được quản lý, sử dụng đúng mục đích.

3.3. Về cân đối ngân sách: căn cứ dự toán Trung ương giao năm 2024, UBND tỉnh đã thực hiện bổ sung cân đối, bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố để đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các huyện, thành phố chủ động sử dụng nguồn dự phòng, tăng thu tiết kiệm chi, kết dư ngân sách và các nguồn lực hợp pháp khác để đảm bảo các nhiệm vụ chi quan trọng, phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, đối ứng nguồn vốn thực hiện 3 Chương trình MTQG, đảm bảo cân đối ngân sách, bù hụt thu điều tiết (nếu có). Ước thực hiện năm 2024, trên cơ sở ước thực hiện thu điều tiết theo phân cấp và ước thực hiện chi ngân sách, cân đối ngân sách tỉnh và ngân sách các cấp được đảm bảo. Trường hợp cuối năm 2024, các huyện, thành phố bị hụt thu điều tiết ngân sách (nếu có), sau khi đã sử dụng các

²⁰ Trong đó: đơn vị tự đảm bảo chi hoạt động thường xuyên và chi đầu tư 04 đơn vị; đơn vị tự đảm bảo chi hoạt động thường xuyên 21 đơn vị; đơn vị tự đảm bảo một phần chi hoạt động thường xuyên 47 đơn vị; đơn vị sự nghiệp do NSNN đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên 695 đơn vị.

²¹ Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên của tỉnh Lạng Sơn năm 2024.

²² Dự án: (1) “Xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương” - Hiệp định tài trợ 5810-VN: 21.708 triệu đồng; (2) Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn: 10.462 triệu đồng; (3) Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập: 4.796 triệu đồng; (4) Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai thành phố Lạng Sơn và 03 huyện Cao Lộc, Bình Gia, Lộc Bình: 51 triệu đồng; (5) Dự án “Chuẩn bị dự án hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Lạng Sơn”: 1.058 triệu đồng; (6) Dự án “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Lạng Sơn”: 44.041 triệu đồng.

nguồn lực của cấp huyện nhưng không đủ bù hụt thu, ngân sách tỉnh xem xét hỗ trợ ngân sách cấp huyện.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm toán

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thanh tra đảm bảo đúng quy định của pháp luật; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra tiếp tục được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; trong kỳ, đã rà soát, xử lý chồng chéo 181 lượt thanh tra, kiểm tra có chồng chéo đối với 81 doanh nghiệp²³. Các ngành chức năng đã tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý ngành, lĩnh vực²⁴.

Công tác thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, ước thực hiện năm 2024 toàn tỉnh thẩm tra, phê duyệt quyết toán được 625 dự án (công trình, hạng mục công trình hoàn thành) với giá trị đề nghị phê duyệt quyết toán là 3.472.107 triệu đồng, giá trị quyết toán được phê duyệt là 3.462.808 triệu đồng, tiết kiệm cho NSNN số tiền là 9.299 triệu đồng, bằng 0,27% giá trị chủ đầu tư đề nghị.

Tăng cường chỉ đạo các đơn vị thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước. Việc thực hiện kiến nghị của Kiểm toán nhà nước được tập trung thực hiện quyết liệt. Trong 10 tháng đầu năm, các kiến nghị kiểm toán NSNN năm 2022 đã thực hiện là 163,8/166,2 tỷ đồng, đạt 98,56%; kiến nghị kiểm toán NSNN năm 2021 đã thực hiện là 116,9/117,1 tỷ đồng, đạt 99,9%; kiến nghị từ năm 2020 trở về trước là 722,8/729,5 tỷ đồng, đạt 99,08%; tiếp tục thực hiện nghiêm túc đối với các kiến nghị còn lại.

III. Những hạn chế và nguyên nhân

1. Hạn chế

1.1. Về thu ngân sách

Đánh giá thực hiện thu ngân sách trên địa bàn cả năm ước vượt dự toán, song còn có hai lĩnh vực thu (khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương; thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương) dự kiến không đạt dự toán giao.

1.2. Về chi ngân sách

²³ Tính đến thời điểm 30/9/2024, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện 58 cuộc thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực tài chính, kinh tế đối với 115 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; đã kết thúc 44/58 cuộc. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 12.195,6 triệu đồng; kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước 9.931,4 triệu đồng; đã thu hồi được 4.046,3 triệu đồng; kiến nghị giảm trừ thanh toán, quyết toán và xử lý khác 2.264,2 triệu đồng; đồng thời yêu cầu chấn chỉnh, rút kinh nghiệm đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến các sai phạm, vi phạm được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

²⁴ Kết quả thực hiện 10 tháng đầu năm 2024: cơ quan Thuế thực hiện 245 cuộc thanh kiểm tra, truy thu và phạt là 10,8 tỷ đồng, giảm lỗ 36,693 tỷ đồng, giảm khấu trừ 7,38 tỷ đồng; cơ quan Hải quan kiểm tra sau thông quan 60 cuộc, thu nộp NSNN là 4,75 tỷ đồng.

- Một số huyện chưa phân bổ dự toán chi tiết đến đơn vị ngay từ dự toán đầu năm kinh phí thực hiện chế độ chính sách, nhất là chính sách thuộc sự nghiệp giáo dục và đào tạo²⁵; việc lập dự toán của một số huyện chưa sát với định mức tiêu chuẩn²⁶.

- Tiến độ thi công, giải ngân vốn của một số dự án chuyển tiếp chưa theo kế hoạch được duyệt, một số dự án NSTW phải báo cáo cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2024²⁷; dự án ODA vướng mắc trong hoàn thiện thủ tục gia hạn Hiệp định, kéo dài thời gian bố trí vốn, không được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 để triển khai thực hiện²⁸; một số dự án chậm tiến độ, quá thời gian bố trí vốn theo quy định của Luật Đầu tư công phải điều chỉnh thời gian thực hiện, kéo dài thời gian bố trí vốn²⁹.

- Số dư tạm ứng nguồn vốn đầu tư công còn khá cao³⁰, chủ yếu là tạm ứng cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và một số dự án mới được cấp vốn tạm ứng cho dự án, trong đó có những dự án số dư tạm ứng quá hạn, kéo dài nhiều năm³¹.

- Công tác đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ còn khó khăn; qua thanh tra vẫn còn có một số đơn vị chưa thực hiện đúng, đầy đủ định mức, tiêu chuẩn, chế độ, số kinh phí phải thu hồi, xuất toán, giảm chi còn lớn³².

2. Nguyên nhân

2.1. Về thu ngân sách nhà nước

- Quy mô kinh tế còn nhỏ, sức cạnh tranh yếu; tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, phụ thuộc nhiều vào cơ chế, chính sách điều hành, điều tiết của Trung ương và các yếu tố khách quan khác. Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là

²⁵ Cụ thể: huyện Trảng Định, Bình Gia, Văn Lãng, Văn Quan, thành phố Lạng Sơn, Chi Lăng.

²⁶ Cụ thể: huyện Bình Gia, Trảng Định, Lộc Bình, Cao Lộc, Văn Quan giao dự toán cho các tổ chức xã hội nghề nghiệp là chưa đảm bảo phù hợp theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 19 Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh.

²⁷ Dự án Cải tạo nâng cấp QL4B đoạn Km3+700 đến Km18; dự án Tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT; Dự án Đường vào trung tâm xã Xuân Long, xã Trảng Các.

²⁸ Dự án Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn -Tiểu dự án tỉnh Lạng Sơn.

²⁹ Dự án Nhà giảng đường Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ; Trụ sở làm việc Công an tỉnh; Di dân lập bản mới giáp biên Nà Khoang, xã Tam Gia, huyện Lộc Bình; Kè bảo vệ bờ sông Kỳ Cùng (giai đoạn III); Mở rộng Khu tái định cư Hoàng Văn Thụ, thị trấn Đồng Đăng.

³⁰ Tổng số dư tạm ứng đến hết ngày 30/9/2024 là: 1.058,1 tỷ đồng, trong đó xây lắp 246,5 tỷ đồng; GPMB 795,7 tỷ đồng; chi khác: 15,9 tỷ đồng.

³¹ Số dư tạm ứng quá hạn là 154,1 tỷ đồng (trong đó: số dư tạm ứng quá hạn GPMB 03 tháng 52,6 tỷ đồng, quá hạn 12 tháng là 101,5 tỷ đồng).

³² Một số cuộc thanh tra cụ thể như: Thanh tra công tác tạm ứng, thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Đa khoa tỉnh: số tiền sai phạm phải xử lý là 6.127 triệu đồng; Thanh tra thực hiện chính sách pháp luật, nhiệm vụ, kế hoạch và phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: số tiền sai phạm phải xử lý là 2.057 triệu đồng; Thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng tại UBND huyện Hữu Lũng: số tiền sai phạm phải xử lý là 747 triệu đồng; Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Cao Lộc trong thực hiện pháp luật về thanh tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng: số tiền sai phạm phải xử lý là 1.080 triệu đồng...

các doanh nghiệp vừa và nhỏ, chưa có những doanh nghiệp lớn. Kết quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp chưa mang tính bền vững; sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực phục hồi chậm, một bộ phận doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn nên hoạt động chưa hiệu quả³³.

- Việc triển khai thực hiện các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế làm giảm nguồn thu nội địa. Thị trường bất động sản trầm lắng dẫn đến việc đấu giá đất, bán tài sản công gặp nhiều khó khăn; công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều vướng mắc nên việc giao đất đối với các dự án chưa hoàn thành theo kế hoạch, ảnh hưởng đến tiến độ thu tiền sử dụng đất năm 2024.

2.2. Về chi ngân sách nhà nước

- Thời điểm phân bổ dự toán đầu năm, một số huyện chưa ban hành Quyết định phê duyệt đối tượng hưởng chính sách, nhất là chính sách giáo dục, do vậy chưa bố trí dự toán cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc để triển khai thực hiện; một số huyện chưa nắm chắc các quy định hiện hành liên quan trong công tác phân bổ dự toán ngân sách. Trong triển khai thực hiện dự toán chi thường xuyên, một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động xây dựng kế hoạch chi để làm cơ sở phân bổ, giao dự toán chi tiết kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh.

- Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 mặc dù đã giảm so với năm 2023 tuy nhiên vẫn rất lớn (515 tỷ đồng); một số nhiệm vụ cụ thể (khoán bảo vệ rừng, đào tạo dạy nghề...) không đủ đối tượng thực hiện hoặc trong quá trình tổng hợp còn trùng đối tượng thực hiện giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia chưa đảm bảo theo quy định; một số văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện của các Bộ, ngành Trung ương chưa quy định đầy đủ, hướng dẫn chưa chi tiết và chưa thống nhất trong thực hiện một số dự án, ảnh hưởng đến tỉ lệ giải ngân; năng lực thực hiện một số dự án tại cấp cơ sở còn hạn chế, còn lúng túng trong việc xây dựng dự toán, lựa chọn đối tượng hỗ trợ phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo.

- Một số dự án vướng mắc về thủ tục chuẩn bị đầu tư, tiến độ thực hiện công tác giải phóng mặt bằng còn chậm so với yêu cầu, chưa giải quyết dứt điểm vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; một số dự án thực hiện công tác lập hồ sơ, kiểm đếm, trích đo còn chậm, chưa phê duyệt được phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; sự biến động của giá nhiên liệu, vật liệu xây dựng đến các hoạt động đầu tư xây dựng. Nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh chưa đảm bảo tiến độ theo kế hoạch giao, do đó chưa có nguồn để nhập dự

³³ Đối với chỉ tiêu thu của khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương ước thực hiện chưa đạt dự toán, nguyên nhân chủ yếu do Công ty Than Na Dương có sản lượng tính thuế đối với mặt hàng than giảm 215.877,79 tấn so cùng kỳ năm 2023, do Công ty thực hiện mua than nhập khẩu (than nhiệt xuất xứ Nam Phi) để dự trữ pha trộn với than khai thác trong nước cung cấp cho Công ty nhiệt điện Na Dương, dẫn đến số nộp NSNN từ thuế GTGT và thuế tài nguyên của khu vực này bị giảm. Đối với chỉ tiêu thu doanh nghiệp nhà nước địa phương ước thực hiện chưa đạt dự toán nguyên nhân là do một số chi nhánh và các đơn vị hành chính sự nghiệp như Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng Lạng Sơn, Bảo tàng Tỉnh Lạng Sơn, Thư viện tỉnh Lạng Sơn...: tình hình kinh doanh khó khăn, số thu thực hiện 10 tháng rất thấp.

toán và giải ngân, thanh toán. Ảnh hưởng trực tiếp của cơn Bão số 3 (Yagi), thời tiết mưa nhiều trong quý III/2024 (đặc biệt là thời điểm sau bão), ảnh hưởng trực tiếp đến các dự án (đặc biệt là công trình giao thông), mưa lớn, sạt lở sau bão gây hư hại về hạ tầng giao thông, kết nối.

- Việc thực hiện các thủ tục thanh toán nguồn vốn đầu tư của một số chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án chưa được quan tâm, thực hiện đúng quy định nên ảnh hưởng đến tiến độ giải ngân: chưa gửi cam kết giải ngân năm 2024, chưa hoàn thiện hồ sơ gửi cơ quan Kho bạc Nhà nước để thanh toán, thu hồi tạm ứng...

- Một số dự án có chi phí đền bù, giải phóng mặt bằng tạm ứng bằng phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tạm thời, gây khó khăn cho công tác thu hồi do phương án chính thức ban hành sau có thay đổi so với phương án tạm thời. Bên cạnh đó, một số chủ đầu tư chưa quan tâm đúng mức đến công tác quản lý vốn tạm ứng; một số dự án bảo lãnh tạm ứng hết hiệu lực chưa kịp thời thu hồi hoặc gia hạn bảo lãnh theo quy định.

- Khó khăn trong việc tham gia của các công ty tư vấn thẩm định giá, chậm về tiến độ cùng với kết quả thẩm định chưa phù hợp, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện đấu thầu, mua sắm trang thiết bị giáo dục, y tế, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, các chương trình, đề án khác...; một số gói thầu không có đơn vị tham gia dự thầu, phải huỷ thầu.

Đánh giá chung: Trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước còn nhiều khó khăn, thách thức, thời tiết không thuận lợi, bão, lụt gây thiệt hại lớn, nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự chỉ đạo điều hành quyết liệt, linh hoạt, có trọng tâm, trọng điểm của UBND tỉnh, cùng với quyết tâm phấn đấu, nỗ lực cao của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, kết quả nhiệm vụ thu, chi ngân sách được tổ chức thực hiện chặt chẽ, tiết kiệm, đảm bảo đúng các quy định. Cân đối ngân sách được bảo đảm, cơ bản đáp ứng nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ kinh tế, xã hội, an ninh quốc phòng, các nhiệm vụ chính trị cấp bách, quan trọng, hỗ trợ khắc phục hậu quả do thiên tai, đối ứng nguồn thực hiện các chương trình MTQG, góp phần tích cực triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 đã đề ra.

Phần thứ hai

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, là năm quyết định hoàn thành việc thực hiện các mục tiêu phát triển Kinh tế xã hội và tài chính - ngân sách 05 năm 2021-2025, hướng tới Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Theo đó, mục tiêu xây dựng dự toán NSNN năm 2025 là: *Xây dựng, điều hành NSNN năm 2025 theo hướng tích cực, linh hoạt, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm. Đảm*

bảo nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, an ninh, quốc phòng, an sinh xã hội, trong đó chú trọng các nhiệm vụ chính trị quan trọng của tỉnh; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính gắn với huy động các nguồn lực xã hội và đẩy mạnh sắp xếp tinh gọn bộ máy.

Phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025 được xây dựng trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện NSNN năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, các Nghị quyết của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách, phân bổ nguồn vốn đầu tư, phân bổ nguồn chi thường xuyên, cụ thể như sau:

I. Nguyên tắc phân bổ ngân sách

1. Về dự toán thu ngân sách nhà nước

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn được xây dựng theo đúng quy định của Luật NSNN, Luật Quản lý thuế, các Luật về thuế, phí, lệ phí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ, quyết định giao dự toán của Trung ương cho địa phương, đảm bảo thu đúng, thu đủ các nguồn thu của NSNN, phù hợp với tình hình thực hiện các năm trước và thực hiện cao nhất các mục tiêu về thu NSNN 5 năm giai đoạn 2021 – 2025.

- Xây dựng dự toán thu năm 2025 bám sát tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh, trong và ngoài nước, tính toán cụ thể các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi chính sách pháp luật về thu, về quản lý thu, nhất là các chính sách miễn, giảm thuế, phí, lệ phí và gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất hết hiệu lực, việc thực hiện lộ trình cắt giảm, ưu đãi thuế để thực hiện cam kết của Chính phủ trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với các nhà đầu tư nước ngoài.

- Xây dựng dự toán thu phải gắn với việc quyết liệt thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu; tăng cường công tác quản lý, chống thất thu, nhất là chống thất thu thuế trong kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản; quản lý có hiệu quả các nguồn thu mới phát sinh trong điều kiện phát triển kinh tế số, thương mại điện tử; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế, chống chuyển giá, trốn thuế, gian lận thuế, quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế.

- Phần đầu dự toán thu nội địa năm 2025 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước, tăng tối thiểu khoảng 5 - 7% so với dự toán năm 2024 (đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách). Dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2025 xây dựng theo hướng tích cực, cao hơn so với dự toán năm trước.

2. Về dự toán chi ngân sách

- Dự toán chi ngân sách xây dựng theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và quy định của pháp luật khác có liên quan; đúng Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển, chi thường xuyên NSNN; đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại ngân sách, chủ trương sắp xếp lại tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động khu vực sự nghiệp công lập theo các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Tỉnh ủy.

- Bố trí chi đầu tư phát triển không thấp hơn dự toán trung ương giao, đảm bảo theo nguyên tắc tiêu chí định mức phân bổ vốn đầu tư theo Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Bố trí chi thường xuyên sát khả năng thực hiện và nguồn đảm bảo, ưu tiên các hoạt động chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng các cấp, các chính sách đã ban hành, hạn chế tối đa việc hủy dự toán và chuyển nguồn sang năm sau. Trên cơ sở đánh giá thực hiện năm 2024, rà soát các nhiệm vụ trùng lặp, nhiệm vụ kết thúc năm 2024; nhiệm vụ dở dang tiếp tục thực hiện năm 2025; sắp xếp thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ phát sinh mới đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và triển khai thực hiện ngay khi được giao kinh phí, dự toán NSNN thực hiện phù hợp với khả năng cân đối các nguồn lực (bao gồm cả nguồn hợp pháp khác theo quy định) và có khả năng hoàn thành giải ngân trong năm 2025.

- Bố trí đủ nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương và một số chính sách khác theo mức lương cơ sở đã điều chỉnh từ ngày 01/7/2024, huy động và sử dụng hợp lý nguồn CCTL theo quy định.

- Quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu thực hành tiết kiệm chống lãng phí ngay từ khâu xác định nhiệm vụ, đảm bảo việc thực hiện các nhiệm vụ thống nhất từ khâu lập dự toán đến triển khai phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán NSNN.

II. Nội dung phân bổ

1. Về thu ngân sách

Phân bổ theo từng sắc thuế, trong đó chi tiết ngân sách tỉnh và ngân sách huyện.

2. Về chi ngân sách

- Phân bổ theo các lĩnh vực chi, chi tiết ngân sách tỉnh và ngân sách huyện; bố trí dự toán chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất để đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; nguồn thu từ xổ số kiến thiết bố trí cho đầu tư phát triển, ưu tiên để đầu tư cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề (bao gồm cả đầu tư mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông) và lĩnh vực y tế; phần còn lại ưu tiên bố trí thực hiện các

nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng, cấp bách thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

- Trong từng lĩnh vực chi giữ nguyên định mức phân bổ, nguyên tắc phân bổ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố, đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh ban hành; giảm trừ kinh phí do giảm biên chế, do thực hiện đảm bảo chi lương từ nguồn thu sự nghiệp, do nâng mức tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời, bố trí đảm bảo nguồn thực hiện các nhiệm vụ phát sinh trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện năm 2024 và các văn bản quy định tính đến tháng 10/2024. Đối với các nội dung, nhiệm vụ phát sinh trong năm 2025 (nếu có), sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền, UBND tỉnh sẽ hỗ trợ kinh phí để thực hiện phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

- Phân bổ vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2024 và kết quả rà soát, tổng hợp của các sở, ngành chủ quản chương trình, đảm bảo theo đúng quy định của các Chương trình, vốn sự nghiệp thực hiện phân bổ theo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại các nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành và Nghị quyết số 07/2023/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 về Phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định phân bổ chi tiết dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh đối ứng hằng năm thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024 - 2025. Riêng vốn sự nghiệp của 2 chương trình MTQG Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững, sau khi ngân sách trung ương phân bổ, các cơ quan chủ trì chương trình (Ban Dân tộc và Sở Lao động TB và XH) có trách nhiệm tổng hợp phương án phân bổ gửi Sở Tài chính thẩm định, báo cáo UBND tỉnh đề trình HĐND tỉnh dự toán 2025.

III. Phương án phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng dự toán thu NSNN trên địa bàn là 9.937.800 triệu đồng, trong đó:

- Thu nội địa là: 3.487.800 triệu đồng.
- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu là: 6.450.000 triệu đồng.

2. Chi ngân sách địa phương

Tổng dự toán chi ngân sách địa phương là 18.691.437 triệu đồng, tăng 4.650.630 triệu đồng so với dự toán giao năm trước, gồm: tăng chi các nhiệm vụ chi đầu tư phát triển từ nguồn thu tiền sử dụng đất, thực hiện các chương trình, dự án từ nguồn vốn trong nước, chi đầu tư phát triển từ nguồn vốn ngoài nước; tăng chi thường xuyên do tăng lương cơ sở đến 2,34 triệu đồng/tháng, tăng chi đảm bảo các nhiệm vụ, chế độ chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành.

3. Cân đối ngân sách địa phương

3.1. Tổng thu ngân sách địa phương là 18.666.137 triệu đồng, bao gồm:

- Thu điều tiết: 3.269.400 triệu đồng.
- Thu bổ sung cân đối: 8.319.216 triệu đồng.
- Thu bổ sung tiền lương: 2.679.327 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu vốn sự nghiệp: 580.181 triệu đồng.
- Thu bổ sung có mục tiêu vốn đầu tư: 3.809.221 triệu đồng.
- Thu chuyển nguồn năm trước chuyển sang dành để CCTL: 8.792 triệu đồng.

3.2. Tổng chi ngân sách địa phương là 18.691.437 triệu đồng, bao gồm:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: 14.302.035 triệu đồng, trong đó:
 - + Chi đầu tư phát triển: 2.238.800 triệu đồng.
 - + Chi thường xuyên: 11.790.056 triệu đồng.
 - + Chi dự phòng ngân sách: 268.779 triệu đồng.
 - + Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: 1.400 triệu đồng.
 - + Chi trả nợ lãi: 3.000 triệu đồng.
- Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu: 4.389.402 triệu đồng.

3.3. Bội chi ngân sách nhà nước là 25.300 triệu đồng.

3.4. Vay từ nguồn Chính phủ vay về cho vay lại là 35.400 triệu đồng.

4. Phương án phân bổ ngân sách địa phương

4.1. Phân bổ nhiệm vụ thu cho các đơn vị: 9.937.800 triệu đồng, cụ thể:

- Các huyện, thành phố thu: 1.611.900 triệu đồng.
- Cục Thuế thu: 1.875.900 triệu đồng.
- Cục Hải quan thu: 6.450.000 triệu đồng.

4.2. Phân bổ nhiệm vụ chi cho các đơn vị: 18.691.437 triệu đồng, cụ thể:

- Chi ngân sách cấp tỉnh: 8.392.691 triệu đồng.
- Chi ngân sách cấp huyện: 10.298.746 triệu đồng

(UBND tỉnh có Tờ trình riêng về dự toán thu NSNN trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2024)

IV. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

1. Về thu ngân sách

- Bám sát văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. UBND tỉnh, các cấp, các ngành, Ban Chỉ đạo thu ngân sách cấp tỉnh, huyện chủ động phối hợp chặt chẽ, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tháo gỡ khó khăn cho

hoạt động sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa các khu, cụm công nghiệp vào hoạt động góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và tạo nguồn thu ngân sách bền vững; quyết liệt quản lý thu ngân sách, bảo đảm thu đúng, thu đủ, kịp thời theo quy định của pháp luật; phát huy tối đa tinh thần đoàn kết, khả năng sáng tạo, quyết tâm phấn đấu hoàn thành dự toán thu được giao ở mức cao nhất đảm bảo nguồn lực phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật quản lý thuế, các Luật thuế và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Tăng cường sự phối hợp giữa các sở ngành và các huyện thành phố trong công tác kết nối, khai thác, đối chiếu chéo thông tin quản lý thuế, chống thất thu, chuyển giá, thu hồi nợ thuế, quản lý hiệu quả các nguồn thu phát sinh từ kinh doanh trên nền tảng số, qua mạng; tập trung quản lý chặt chẽ đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản, các dịch vụ kinh doanh ăn uống, nhà hàng, hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản, thuế TNCN của cá nhân có nhiều nguồn thu nhập, quản lý thuế GTGT đối với hoạt động xây dựng cơ bản vãng lai, công tác triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh³⁴, bảo đảm thu đúng thu đủ, thu kịp thời vào NSNN.

- Đẩy mạnh cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, duy trì dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hệ thống hóa đơn điện tử, kết nối đồng bộ cơ sở thông tin dữ liệu ngành thuế với hệ thống dữ liệu của các cơ quan quản lý nhà nước để tăng cường hiệu quả quản lý thu, nhất là thu từ đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Tiếp tục tạo thuận lợi cho người nộp thuế, hỗ trợ thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước từ khâu đăng ký, kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử mà không cần phải đến trực tiếp cơ quan thuế.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nợ và thu hồi nợ thuế: phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo về đôn đốc thu hồi nợ đọng thuế và tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động chi tiết để triển khai thực hiện; thực hiện rà soát danh sách người nộp thuế có số thuế nợ lớn trên địa bàn tỉnh, xác định biện pháp thu hồi cụ thể đối với từng người nộp thuế, tổ chức làm việc để đôn đốc thu hồi nợ thuế.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách thuế, quản lý thuế, chính sách xuất nhập khẩu ở tất cả các khâu, các bộ phận, lĩnh vực; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật về thuế; tích cực hỗ trợ người nộp thuế trong việc thực hiện hoá đơn, chứng từ, tem điện tử.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để kịp thời kiểm soát, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại cả trong nội

³⁴ Theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: Công văn số 409/UBND-KT ngày 31/3/2024 của UBND tỉnh về việc tăng cường quản lý thuế GTGT đối với hoạt động xây dựng cơ bản vãng lai trên địa bàn tỉnh; Công văn số 564/UBND-KT ngày 28/4/2024 của UBND tỉnh về tăng cường công tác triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền trên địa bàn tỉnh.

địa và khu vực cửa khẩu, biên giới; không để hình thành đường dây, tụ điểm phức tạp về buôn lậu trên địa bàn.

- Tập trung phối hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa Hải quan, tạo thuận lợi thương mại, vận hành thông suốt hệ thống thông quan điện tử gắn với thực hiện Nền tảng cửa khẩu số; tăng cường tổ chức hội đàm để trao đổi, đàm phán với chính quyền địa phương phía Trung Quốc nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh, thống nhất các giải pháp nâng cao năng lực thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy sớm khôi phục lại hoạt động tại các cặp cửa khẩu phụ Bình Nghi - Bình Nghi Quan, Pò Nhùng - Dầu Ái; tổ chức xây dựng thí điểm mô hình cửa khẩu thông minh ngay sau khi Đề án được Chính phủ phê duyệt.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác đấu giá đất và tài sản công, tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển. Các sở, ngành, đơn vị tập trung ưu tiên giải quyết các hồ sơ, thủ tục về xác định giá khởi điểm, về quy hoạch, về thu hồi đất, giao đất, lập phương án đấu giá quyền sử dụng đất,... tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất và thu tiền trúng đấu giá vào ngân sách theo phương án đấu giá được duyệt; các sở ngành tỉnh tăng cường công tác tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản, nhất là văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến triển khai các quy định về Luật đất đai. Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thành phố, thực hiện các quy trình, thủ tục, hồ sơ về đấu giá quyền sử dụng đất, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật; chỉ đạo các đơn vị có tài sản, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất tỉnh đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về đấu giá tài sản và pháp luật có liên quan.

2. Về chi ngân sách

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, các sở, ngành, các cấp ngân sách, đơn vị dự toán, chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về tài chính - ngân sách nhà nước; tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước từ khâu phân bổ, điều hành ngân sách...; đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; quản lý chi tiêu ngân sách đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả; tiếp tục cơ cấu chi NSNN theo hướng giảm chi thường xuyên tăng chi đầu tư phát triển; không ban hành cơ chế, chính sách mới khi chưa đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện; điều hành ngân sách linh hoạt, hiệu quả, trên cơ sở tiến độ thu thực tế, chủ động phương án sắp xếp, cân đối các nguồn lực để đảm bảo các nhiệm vụ chi theo dự toán đã giao.

- Tập trung nguồn chi đầu tư phát triển bố trí cho các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, các công trình trọng điểm của tỉnh có tính thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đẩy nhanh phân bổ, giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vốn thực hiện ba Chương trình MTQG; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kiểm tra giám sát kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng.

- Đảm bảo đủ nguồn kinh phí thực hiện chi trả tiền lương và một số chế độ, chính sách khác theo mức lương đã điều chỉnh từ 01/7/2024; Ưu tiên bố trí kinh phí chuẩn bị Đại hội Đảng các cấp, kỷ niệm các ngày lễ lớn và các nhiệm vụ quan trọng, thiết yếu về chính trị, an sinh xã hội, quốc phòng, an ninh, phát triển các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên nhất là các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền.

- Tăng cường công tác giải ngân vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch và nhiệm vụ chi khác, hạn chế chuyển nguồn, huỷ dự toán; chủ động rà soát, điều chuyển vốn theo thẩm quyền giữa các các dự án không có khả năng giải ngân, chậm giải ngân sang các dự án đang có nhu cầu và có khả năng giải ngân tốt hơn trong phạm vi kế hoạch vốn được giao; thực hiện nghiêm các biện pháp tăng cường quản lý tạm ứng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục rà soát cơ chế, chính sách, hệ thống văn bản pháp lý thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia sát với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh, kịp thời báo cáo các Bộ, ngành Trung ương những khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền để tổng hợp, điều chỉnh. Tăng cường tập huấn, tổ chức các hội thảo chuyên đề, chuyên sâu trao đổi về kinh nghiệm, thực tiễn, giải đáp các khó khăn vướng mắc khi thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giữa các xã trên địa bàn trong và ngoài tỉnh. Các cấp, các ngành thường xuyên phối hợp, trao đổi, hướng dẫn kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện giải ngân, thanh toán các nguồn vốn; phân đầu giải ngân 100% kế hoạch vốn giao năm 2025.

- Tăng cường trách nhiệm của các đơn vị dự toán cấp tỉnh, cấp huyện trong thực hiện các nhiệm vụ về tài chính, ngân sách, đảm bảo quy trình ngân sách từ khâu lập dự toán, phân bổ, giao dự toán, chấp hành dự toán, quyết toán ngân sách đúng thời hạn và theo đúng quy định; nghiên cứu, nắm bắt kịp thời các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện dự toán.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc phân bổ, giao dự toán, việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ theo chương trình, đề án, kế hoạch đã được giao tại dự toán đầu năm; kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về giá, đấu thầu, mua sắm tài sản công, quản lý sử dụng tài sản, NSNN; rà soát các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán nhưng chưa thực hiện phân bổ hoặc chưa triển khai, thu hồi về ngân sách để tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ chi quan trọng, các cơ chế chính sách được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đẩy mạnh cung cấp sản phẩm, dịch vụ công theo phương thức đấu thầu, đặt hàng.

- Các cấp ngân sách chủ động sử dụng nguồn chi dự phòng và các nguồn lực hợp pháp của địa phương để xử lý các nhiệm vụ chi phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh trong năm. Trường hợp thu ngân sách không đạt dự toán thì phải chủ động sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán và sử dụng các

nguồn tài chính hợp pháp theo quy định của Luật NSNN.

- Hệ thống Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ, tuân thủ đúng nội dung, quy trình kiểm soát chi, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thanh toán, nhất là kiểm soát chi trong việc chi tiêu, đảm bảo đúng chính sách, chế độ quy định đối với các khoản chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, sự nghiệp công, chi mua sắm ô tô, phương tiện, trang thiết bị đắt tiền.

3. Các nhiệm vụ giải pháp tài chính khác

- Tiếp tục rà soát, thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công và đẩy mạnh cải cách khu vực sự nghiệp công.

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá theo thẩm quyền, sử dụng linh hoạt, hiệu quả các công cụ, biện pháp điều tiết giá theo quy định của pháp luật về giá để kiểm soát, bình ổn thị trường; kiểm soát chặt chẽ giá hàng hoá, dịch vụ Nhà nước đặt hàng, đấu thầu đảm bảo không tăng so với kinh phí đã bố trí theo chỉ tiêu kế hoạch; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về giá, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về giá, nhất là đối với các nguyên vật liệu quan trọng và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

- Thực hiện tốt công tác rà soát quỹ đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh năm 2025 gắn với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, chú trọng thực hiện trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật về đấu giá tài sản.

- Tăng cường, quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra của cơ quan chuyên môn; rà soát, kiểm tra, đôn đốc thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, máy móc, thiết bị bảo đảm theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo quy định; thực hiện nghiêm các văn bản quy định có liên quan về mua sắm, quản lý và xử lý tài sản, hàng hóa, dịch vụ.

- Nâng cao vai trò của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là công chức, viên chức làm công tác tài chính, kế toán tại các đơn vị dự toán. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính, nhằm tổng hợp, thống kê các số liệu liên quan được kịp thời, chính xác, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành tài chính ngân sách. Thực hiện chế độ công khai tài chính, ngân sách theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng trong năm 2025 đảm bảo đáp ứng kịp thời nhu cầu tín dụng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân, thúc đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH 3 NĂM 2025 - 2027

I. Mục tiêu xây dựng kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2025 - 2027

Giai đoạn 2025 - 2027 có 01 năm thực hiện thuộc kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 và 02 năm (2026 - 2027) thuộc kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026 - 2030. Theo đó, việc xây dựng dự toán năm 2025 thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025; đối với 02 năm 2026 - 2027 được giả định tiếp tục thực hiện các cơ chế, chính sách của thời kỳ ổn định 2022 - 2025 và các cơ chế, chính sách dự kiến phát sinh. Trên cơ sở kết quả thực hiện dự toán thu chi ngân sách năm 2021, 2022, 2023 đánh giá thực hiện năm 2024, dự toán năm 2025, các mục tiêu kế hoạch tài chính 05 năm 2021 - 2025, mục tiêu đặt ra đối với kế hoạch tài chính 3 năm 2025 - 2027 là: *xây dựng các chỉ tiêu thu chi ngân sách phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2027 và các mục tiêu dự kiến của kế hoạch giai đoạn 2026-2030, đảm bảo thực hiện các mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, tạo cơ sở chủ động xây dựng các kế hoạch, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cho các lĩnh vực liên quan. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và đẩy mạnh sắp xếp tinh gọn bộ máy.*

II. Dự báo những yếu tố tác động đến kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2025 - 2027

Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự chủ động, linh hoạt, trọng tâm, trọng điểm trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, cùng sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành, sự đồng thuận của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp cùng tháo gỡ khó khăn, phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là các ngành kinh tế quan trọng đóng góp vào tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tạo nguồn lực hỗ trợ thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách theo quy định.

Kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2025-2027 tiếp tục xây dựng trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2024: đầu tư cơ sở hạ tầng các lĩnh vực được quan tâm, ưu tiên bố trí vốn thực hiện, nhiều công trình quan trọng, trọng điểm hoàn thành góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, phát triển vùng DTTS và miền núi đạt được kết quả nhất định, đời sống nhân dân được nâng cao, nông nghiệp, nông thôn ngày càng phát triển; công tác cải cách hành chính, chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh; trách nhiệm các cấp, ngành, công chức trong thực thi nhiệm vụ dần được nâng lên môi trường đầu tư tiếp tục được cải thiện sẽ đảm bảo tính khả thi trong việc triển khai các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2025 - 2027.

Bên cạnh những thuận lợi, dự báo còn những yếu tố khó khăn tác động đến kế hoạch tài chính 3 năm 2025 - 2027 như sau:

- Giai đoạn 2025 - 2027 với 02 năm thuộc kế hoạch 5 năm giai đoạn 2026-2030, dự kiến các cơ chế, chính sách, quy định sẽ có nhiều biến động (sửa đổi, bổ sung, thay thế), do vậy sẽ khó khăn trong công tác lập kế hoạch, dự toán tài chính ngân sách.

- Lạng Sơn là tỉnh miền núi, đời sống kinh tế xã hội, hạ tầng còn khó khăn; quy mô nền kinh tế của tỉnh còn nhỏ; kinh tế của tỉnh chưa thực sự bền vững, cơ cấu thu chưa vững chắc, nguồn thu hạn chế; sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực phục hồi chậm, một bộ phận doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn nên hoạt động chưa hiệu quả. Chi ngân sách địa phương chủ yếu từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung (trên 70%), do vậy, chưa chủ động trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

- Trong cơ cấu thu NSNN, thu từ hoạt động thương mại dịch vụ; thu phí hạ tầng cửa khẩu, thu tiền sử dụng đất còn chiếm tỷ trọng lớn. Đây là các nguồn thu không bền vững, phụ thuộc nhiều vào chính sách điều tiết xuất nhập khẩu, cửa khẩu cũng như hoạt động thương mại của Trung Quốc, ảnh hưởng trực tiếp đến việc đảm bảo cân đối ngân sách của địa phương, bố trí nguồn tăng chi đầu tư phát triển hạ tầng khu vực cửa khẩu.

- Áp lực cân đối cho các nhu cầu tăng chi cho các công trình hạ tầng quan trọng, các nhiệm vụ quan trọng cấp bách về chính trị, quốc phòng an ninh đảm bảo an sinh xã hội...

- Tình tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: thiên tai, bão lũ ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống, phát triển sản xuất, kinh tế thương mại...; một số cơ chế, chính sách về giảm, giãn thu sẽ ảnh hưởng đến số thu ngân sách trong giai đoạn tới; đồng thời các chính sách chi phát sinh để hỗ trợ khắc phục thiên tai tiếp tục được đề xuất bổ sung, đòi hỏi sự linh hoạt, kịp thời, chính xác của công tác điều hành, quản lý tài chính ngân sách của địa phương.

- Diễn biến thị trường bất động sản chưa có dấu hiệu phục hồi rõ rệt, các dự án thu tiền sử dụng đất năm 2025 dự kiến khó khăn để đạt theo kế hoạch, cần tập trung rà soát, đánh giá cụ thể khả năng thực hiện để có phương án điều chỉnh cho chi đầu tư đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

III. Dự báo tình hình kinh tế, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu của địa phương

Dự báo tình hình kinh tế, các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu của địa phương giai đoạn 2025 - 2027, cụ thể như sau:

- Tổng sản phẩm trong nước của địa phương (GRDP) giá hiện hành: năm 2025 là 56.870 tỷ đồng; năm 2026 là 69.950 tỷ đồng; năm 2026 là 75.175 tỷ đồng.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế: năm 2025 là 7,74%; năm 2026 là 8,3%; năm 2027 là 8,9%.

- Cơ cấu kinh tế: năm 2025 nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 21,05%, công nghiệp - xây dựng chiếm 24,25%, dịch vụ chiếm 50,36%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,34%; năm 2026 nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 20,5%, công nghiệp - xây dựng chiếm 24,6%, dịch vụ chiếm 50,8%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,1%; năm 2027 nông, lâm, ngư nghiệp chiếm 19,1%, công nghiệp - xây dựng chiếm 25,4%, dịch vụ chiếm 51,3%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,2%.

- Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn: năm 2025 là 41.860 tỷ đồng; năm 2026 là 45.630 tỷ đồng; năm 2027 là 50.102 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa: năm 2025 là 3.250 triệu USD; năm 2026 là 3.250 triệu USD; năm 2027 là 3.250 triệu USD.

- Dân số: năm 2025 là 0,81 triệu người; năm 2026 là 0,82 triệu người; năm 2027 là 0,83 triệu người.

- Thu nhập bình quân đầu người: năm 2025 là 69,5 triệu đồng; năm 2026 là 73,85 triệu đồng; năm 2027 là 78,11 triệu đồng.

IV. Các chỉ tiêu về quản lý nợ

Dự kiến giai đoạn 2025 - 2027, các chỉ tiêu về nợ chính quyền địa phương như sau:

- Năm 2025: hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương là 486.320 triệu đồng; trả nợ gốc vay 10.100; mức vay trong kỳ 35.400 triệu đồng; mức dư nợ cuối kỳ 107.416 triệu đồng.

- Năm 2026: hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương là 499.080 triệu đồng; trả nợ gốc vay 11.700 triệu đồng; mức vay trong kỳ 25.374 triệu đồng; mức dư nợ cuối kỳ 121.090 triệu đồng.

- Năm 2027: hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách địa phương là 519.280 triệu đồng; trả nợ gốc vay 11.700 triệu đồng; mức vay trong kỳ 61.495 triệu đồng; mức dư nợ cuối kỳ 170.885 triệu đồng.

UBND tỉnh xây dựng kế hoạch trả nợ trong giai đoạn 2025 - 2027, đồng thời thực hiện bố trí vốn trả nợ đúng hạn theo quy định, đảm bảo hạn mức dư nợ của ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

V. Kế hoạch tài chính - ngân sách 3 năm 2025 - 2027

1. Kế hoạch thu ngân sách nhà nước

Tổng thu NSNN trên địa bàn: năm 2025 là 9.937.800 triệu đồng; năm 2026 là 9.493.000 triệu đồng; năm 2027 là 9.939.000 triệu đồng, trong đó:

- Thu nội địa: năm 2025 là 3.487.800 triệu đồng; năm 2026 là 2.720.000 triệu đồng; năm 2027 là 2.827.000 triệu đồng.

- Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: năm 2025 là 6.450.000 triệu đồng; năm 2026 là 6.773.000 triệu đồng; năm 2027 là 7.112.000 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo)

2. Kế hoạch chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương: năm 2025 là 18.691.437 triệu đồng; năm 2026 là 18.365.993 triệu đồng; năm 2027 là 18.794.658 triệu đồng, gồm:

- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương: năm 2025 là 14.302.035 triệu đồng; năm 2026 là 13.516.409 triệu đồng; năm 2027 là 13.653.530 triệu đồng.

- Tổng chi Chương trình mục tiêu và các nhiệm vụ khác: năm 2025: 4.389.402 triệu đồng, năm 2026: 4.849.584 triệu đồng, năm 2027: 5.141.128 triệu đồng. *(Chi tiết tại Biểu số 05 kèm theo)*

(Báo cáo này thay thế Báo cáo số 584/BC-UBND ngày 25/11/2024 của UBND tỉnh).

Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Kinh tế - Ngân sách (HĐND tỉnh);
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thuế, Cục Hải quan,
Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Lưu: VT, KT(MTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn